

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 158/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Lê Văn H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp T, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: có 03 con chung tên Lê Thanh T, sinh ngày 02/01/1998; Lê Thanh K, sinh ngày 11/5/2001; Lê Thị Kiều N, sinh ngày 27/02/2004. Các con đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: chị M và anh H trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị [Nguyễn Thị Tuyết M](#) tự nguyện chịu và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0005238 ngày 29/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mô Cày Bắc. Chị [M](#) được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mô Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Bắc;
- UBND xã Khánh Thạnh Tân
(QĐ số 184, quyền số 01, ngày 27/11/2002);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Cao Thanh Minh